My Phonebook

Xây dựng ứng dụng web My Phonebook hỗ trợ các chức năng sau:

- Chứng thực người dùng (đăng ký, đăng nhập)
- Sau khi đăng nhập, người dùng có thể xem, thêm, sửa, xóa các contact của mình. Thông tin mỗi contact gồm có tên (name), số điện thoại (phone number) và ghi chú (notes)

Cài đặt, cấu hình ứng dụng:

- 1. Tạo CSDL phonebook và import script phonebook.sql đã cho CSDL này
- 2. Sao chép thư mục *phonebook* đã cho vào một vị trí nào đó trên máy, giả sử tại thư mục *C:/xampp/apps*
- 3. Cấu hình host ảo cho thư mục C:/xampp/apps/phonebook/public
 - i. Hiệu chỉnh tập tin C:/xampp/apache/conf/httpd.conf.

```
4. ...
5. Listen 80
6. Listen 8080
7. ...
```

ii. Hiệu chỉnh tập tin C:/xampp/apache/conf/extra/httpd-vhosts.conf.

```
8. <VirtualHost *:8080>
       DocumentRoot "C:/xampp/apps/phonebook/public"
9.
10.
      ServerName localhost
     # Set access permission
11.
     <Directory "C:/xampp/apps/phonebook/public">
12.
          AllowOverride None
13.
          Require all granted
14.
15.
16.
          RewriteEngine On
        RewriteCond %{REQUEST_FILENAME} !-f
17.
        RewriteCond %{REQUEST FILENAME} !-d
18.
19.
       RewriteRule ^.*$ index.php [L]
20.
       </Directory>
21.</VirtualHost>
```

- iii. Restart lai server Apache
- 22. Vào thư mục gốc của dự án (thư mục *phonebook*), mở tập tin *db.php* để thay đổi các thông số kết nối đến CSDL

- 23. Mở Command Prompt và thực thi lệnh composer update để tải về các thư viện phụ thuộc
- 24. Kiểm tra chức năng đăng ký (http://localhost:8080/login) hoạt động

<u>Tìm hiểu mã nguồn dự án:</u>

Cấu trúc mã nguồn dự án My Phonebook:

```
phonebook
+---app
                        // Namespace bắt đầu bằng App
                       // Namespace bắt đầu bằng App\Controllers
   +---Controllers
                        // Namespace bắt đầu bằng App\Controllers\Auth
       +---Auth
            +---LoginController.php
            +---RegisterController.php
       +---Controller.php
       +---HomeController.php
                        // Namespace bắt đầu bằng App\Models
   +---Models
       +---User.php
    +---Router.php
   +---SessionGuard.php
+---public
   +---CSS
   +---fonts
   +---js
                     // Front Controller, nơi đinh nghĩa các route
   +---index.php
+---vendor
+---views
                       // Chứa các tập tin định nghĩa các 'views' cho ứng dụng
   +---auth
       +---login.php
       +---register.php
    +---layouts
       +---default.php
   +---home.php
+---composer.json
+---composer.lock
+---db.php
                       // Thông số kết nối đến CSDL (Eloquent)
+---helpers.php
                       // Các hàm trợ giúp
                       // Chạy ứng dụng với PHP built-in server
+---server.php
```

Một số hàm đã được định nghĩa sẵn:

- Chuyển hướng đến một URL khác: redirect(\$url)
- Đọc ra VÀ xóa một phần tử trong mảng \$ SESSION: session get once(\$key)
- Kiểm tra người dùng đã đăng nhập hay chưa?: \App\SessionGuard::checkLogin()
- Lấy thông tin người dùng đã đăng nhập: \App\SessionGuard::user()
- Load một tập tin nào đó nằm trong thư mục views, ví dụ:

```
public function showLoginForm()
{
    ...
    $data = [...]; // Dữ liệu sẽ gửi đến script views/auth/login.php
```

```
// Load tập tin views/auth/login.php
$loginView = $this->view->render('auth/login', $data);
echo $loginView;
}
```

Các routes đã định nghĩa (trong tập tin index.php):

```
\App\Controllers\Auth\LoginController@logout
POST
        /logout
GET
        /register
                    \App\Controllers\Auth\RegisterController@showRegisterForm
                    \App\Controllers\Auth\RegisterController@register
POST
        /register
        /login
GET
                    \App\Controllers\Auth\LoginController@showLoginForm
                    \App\Controllers\Auth\LoginController@login
POST
        /login
GFT
                    \App\Controllers\HomeController@index
        /home
                    \App\Controllers\HomeController@index
GFT
```

Điều gì xảy ra khi người dùng truy xuất đến một route không tồn tại?

Tạo trang thông báo lỗi:####

1. Trong thư mục *views*, tạo thư mục *errors*. Tạo tập tin *errors/404.php* với nội dung lấy từ *errors_404.txt* đã cho

```
<?php $this->layout("layouts/default", ["title" => APPNAME]) ?>
<?php $this->start("page_specific_css") ?>
    <style>
        .error-template {padding: 40px 15px;text-align: center;}
        .error-actions {margin-top:15px;margin-bottom:15px;}
        .error-actions .btn { margin-right:10px; }
    </style>
<?php $this->stop() ?>
<?php $this->start("page") ?>
<div class="container">
    <div class="row">
        <div class="col-md-12">
            <div class="error-template">
                <h1>Page Not Found <small>
                    <font face="Tahoma" color="red">Error 404</font></small></h1>
                <div class="error-details">
                    Sorry, an error has occured.
                    The page you requested could not be found.
                </div>
                <div class="error-actions">
                    <a href="/" class="btn btn-primary btn-lg">
                        <span class="glyphicon glyphicon-home"></span>
                        Take Me Home </a>
                </div>
            </div>
        </div>
    </div>
</div>
<?php $this->stop() ?>
```

2. Mở tập tin *index.php*, thêm lệnh sau ngay trước lệnh Router::dispatch()

```
Router::error('\App\Controller@Controller@notFound');
```

3. Mở tập tin app/Controllers/Controller.php, thêm định nghĩa hàm notFound

```
public function notFound()
{
   http_response_code(404);
   echo $this->view->render('errors/404');
   exit();
}
```

4. Dùng trình duyệt kiểm tra lại rằng khi người dùng truy xuất đến route không tồn tại thì trang thông báo lỗi vừa tạo sẽ được hiển thị